

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành
Quản lý năng lượng theo định hướng ứng dụng của Trường Đại học Điện lực

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

Căn cứ Luật Giáo dục đại học 2012 ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về quy
định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số
điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị Quyết số 03/NQ-HĐT ngày 30/5/2023 của Hội đồng trường
Trường Đại học Điện lực Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại
học Điện lực;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính
phủ về phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGD&ĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục
và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và Đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDDT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ
GD&ĐT về việc ban hành quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm
định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 666/QĐ-DHDL ngày 31/05/2022 của Trường Đại học
Điện lực về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường
Đại học Điện lực;

Căn cứ Biên bản số 1338/BB-DHDL ngày 09/6/2023 của Hội đồng Khoa
học và Đào tạo Trường Đại học Điện lực và Tờ trình số 118/TTr-DTSĐH ngày
17/07/2023 của Phòng DTSĐH về việc ban hành Chuẩn đầu ra và Khung chương
trình các chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ và tiến sĩ hiệu chỉnh năm 2023;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo Sau Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành
Quản lý năng lượng theo định hướng ứng dụng, mã ngành 8510602 của Trường
Đại học Điện lực (có chuẩn đầu ra kèm theo).



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo được áp dụng đối với các học viên cao học trúng tuyển từ năm 2023.

Điều 3. Trưởng các đơn vị: Phòng Đào tạo Sau Đại học, Khoa Quản lý công nghiệp và Năng lượng và các đơn vị khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Hội đồng KH&ĐT (để biết);
- Lưu: VT, ĐTSĐH, PhuongBT (05).



Dinh Văn Châu



CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Ngành: Quản lý năng lượng

Mã ngành: 8510602

(Kèm theo Quyết định số 1075/QĐ-DHDL ngày 18 tháng 7 năm 2023

của Hiệu trưởng Trường Đại học Điện lực)

1. Thông tin về chương trình đào tạo

Đơn vị cấp bằng	Trường Đại học Điện lực
Đơn vị phụ trách chuyên môn CTĐT	Khoa QLCN&NL
Tên văn bằng được cấp sau khi tốt nghiệp	Thạc sĩ Quản lý năng lượng
Tên nhóm ngành đào tạo	Quản lý công nghiệp
Tên ngành đào tạo	Quản lý năng lượng
Tên chương trình đào tạo (tiếng Việt)	Quản lý năng lượng
Tên chương trình đào tạo (tiếng Anh)	Master of Energy Management
Tên viết tắt của chương trình	Thạc sĩ QLNL_UD
Mã số ngành	8510602
Hình thức đào tạo	Chính quy hoặc Vừa học vừa làm
Ngôn ngữ đào tạo	Tiếng Việt
Thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khoá	18 tháng đối với hình thức chính quy 24 tháng với hình thức vừa học vừa làm
Thời gian ban hành CTĐT	QĐ số 547/QĐ-BGDĐT ngày 13/2/2012
Thời gian rà soát, cập nhật và hiệu chỉnh chương trình đào tạo gần nhất	Quyết định 855B/QĐ-DHDL ngày 31/7/2020
Kiểm định chương trình	Chưa kiểm định
Nơi ban hành CTĐT	Trường Đại học Điện lực

2. Mục tiêu chương trình đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

CTĐT ThS Quản lý năng lượng trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng cần thiết để trở thành nhà quản lý trong lĩnh vực năng lượng. Có năng lực thực hành cao, có khả năng độc lập sáng tạo, có năng lực phát hiện và giải quyết những vấn đề phức tạp thuộc lĩnh vực quản lý năng lượng.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Kiến thức

PO1.1. Trang bị hệ thống kiến thức thực tế và lý thuyết chuyên sâu, tiên tiến và toàn diện liên quan đến quản lý năng lượng, chính sách năng lượng, hiệu quả năng lượng; có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo; các nguyên lý, học thuyết trong lĩnh vực quản lý năng lượng;

PO1.2. Trang bị kiến thức tổng hợp về kinh tế và chính sách năng lượng, hiệu quả năng lượng, phát triển bền vững; có tư duy mới trong tổ chức công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh;

2.2.2. Kỹ năng

PO2.1. Trang bị các kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề; có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn về năng lượng; tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế;

PO2.2. Trang bị các kỹ năng cần thiết để viết báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành; thuyết trình quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau.

2.2.3. Thái độ

PO3.1. Rèn luyện thái độ nghiêm túc trong học tập và tự nghiên cứu gắn với thực tiễn.

3. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

3.1. Kiến thức

- **PLO1.1:** Có kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực nghiên cứu về quản lý năng lượng;
- **PLO1.2:** Có kiến thức tổng thể và cập nhật về các hệ thống năng lượng;
- **PLO1.3:** Có kiến thức chung về quản trị và quản lý các hệ thống năng lượng;

3.2. Kỹ năng

- **PLO2.1:** Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu, xử lý thông tin và đưa ra các quyết định một cách khoa học;
- **PLO2.2:** Có kỹ năng truyền đạt thông tin dựa trên phân tích, đánh giá và thảo luận các vấn đề thuộc chuyên môn quản lý năng lượng với người khác;
- **PLO2.3:** Có kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thị trường năng lượng; dự báo nhu cầu năng lượng....;
- **PLO2.4:** Có kỹ năng nghiên cứu và sử dụng công nghệ và các phần mềm để phục vụ hoạt động chuyên môn quản lý năng lượng;
- **PLO2.5:** Có kỹ năng lãnh đạo trong phạm vi hoạt động chuyên môn quản lý năng lượng;
- **PLO2.6:** Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.

3.3. Mức tự chủ và chịu trách nhiệm

- **PLO3.1:** Có khả năng hiểu biết sâu rộng các vấn đề kinh tế, xã hội để thực hiện tốt chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý năng lượng;
- **PLO3.2:** Có khả năng đánh giá vấn đề và đưa ra các nhận định, giải pháp và sáng kiến quan trọng trong lĩnh vực chuyên môn quản lý năng lượng;
- **PLO3.3:** Có khả năng quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực quản lý năng lượng;
- **PLO3.4:** Có khả năng giải quyết tốt các bài toán thực tế của doanh nghiệp thuộc chuyên môn quản lý năng lượng;

4. Ma trận đáp ứng mục tiêu đào tạo của chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra		Mục tiêu đào tạo				
		PO1.1	PO1.2	PO2.1	PO2.2	PO3.1
		Trang bị hệ thống kiến thức thực tế và lý thuyết chuyên sâu, tiên tiến và toàn diện liên quan đến quản lý năng lượng, chính sách năng lượng, hiệu quả năng lượng; có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo; các nguyên lý, học thuyết trong lĩnh vực quản lý năng lượng	Trang bị kiến thức tổng hợp về kinh tế và chính sách năng lượng, hiệu quả năng lượng, phát triển bền vững; có tư duy mới trong tổ chức công việc chuyên môn và nghiên cứu để giải quyết các vấn đề phức tạp phát sinh	Trang bị các kỹ năng phát hiện, phân tích các vấn đề phức tạp và đưa ra được các giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề; có khả năng thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong hoạt động chuyên môn về năng lượng; tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế	Trang bị các kỹ năng cần thiết để viết báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành; thuyết trình quan điểm của mình về một vấn đề, phân tích quan điểm về sự lựa chọn các phương án khác nhau	Rèn luyện thái độ nghiêm túc trong học tập và tự nghiên cứu gắn với thực tiễn.
PLO1.1	Có kiến thức thực tế và lý thuyết sâu, rộng, tiên tiến, nắm vững các nguyên lý và học thuyết cơ bản trong lĩnh vực nghiên cứu về quản lý năng lượng	4	4			4
PLO1.2	Có kiến thức tổng thể và cập nhật về các hệ thống năng lượng	4	4	4		4
PLO1.3	Có kiến thức chung về quản trị và quản lý các hệ thống năng lượng		4		4	4
PLO2.1	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu, xử lý thông tin và đưa ra các quyết định một cách khoa học	4	4			4
PLO2.2	Có kỹ năng truyền đạt thông tin dựa trên phân tích, đánh giá và thảo luận các vấn đề thuộc chuyên môn quản lý năng lượng với người khác		4	4		

PLO2.3	Có kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thị trường năng lượng; dự báo nhu cầu năng lượng	4	4		4	
PLO2.4	Có kỹ năng nghiên cứu và sử dụng công nghệ và các phần mềm để phục vụ hoạt động chuyên môn quản lý năng lượng	3		3		
PLO2.5	Có kỹ năng lãnh đạo trong phạm vi hoạt động chuyên môn quản lý năng lượng;	4			3	3
PLO2.6	Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.				Học viên tự học tập đạt được CDR ngoại ngữ trước khi tốt nghiệp	
PLO3.1	Có khả năng hiểu biết sâu rộng các vấn đề kinh tế, xã hội để thực hiện tốt chuyên môn thuộc lĩnh vực quản lý năng lượng;		4	4		
PLO3.2	Có khả năng đánh giá vấn đề và đưa ra các nhận định, giải pháp và sáng kiến quan trọng trong lĩnh vực chuyên môn quản lý năng lượng				4	4
PLO3.3	Có khả năng quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực quản lý năng lượng	4	4	4	4	4
PLO3.4	Có khả năng giải quyết tốt các bài toán thực tế của doanh nghiệp thuộc chuyên môn quản lý năng lượng					

5. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp

Học viên sau khi tốt nghiệp chương trình Thạc sĩ có thể đảm nhận các công việc như:

- Quản lý cấp trung và cấp cao trong các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực năng lượng;
- Cán bộ vận hành, điều hành tại các đơn vị hoạt động trong thị trường điện, thị trường năng lượng;
- Giảng viên trong các trường cao đẳng, đại học đào tạo về lĩnh vực lĩnh vực năng lượng;
- Nhà nghiên cứu, nhà quản lý trong các viện nghiên cứu về năng lượng;
- Cán bộ quản lý, điều hành trong lĩnh vực năng lượng tại các cơ quan quản lý nhà nước, hoạch định chính sách liên quan đến năng lượng (Sở Công Thương, Sở khoa học công nghệ,...); các tổ chức quốc tế (WB, GIZ,...);
- Các vị trí công việc khác trong các doanh nghiệp.

6. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Người học sau khi tốt nghiệp CTĐT thạc sĩ QLNL có thể tiếp tục học tập nâng cao trình độ, theo học các chương trình đào tạo tiến sĩ liên quan đến quản lý năng lượng, kinh tế năng lượng, kỹ thuật năng lượng...

7. Các chương trình đào tạo, tài liệu, chuẩn đầu ra trong nước và quốc tế đã tham khảo

7.1. Trong nước

- Chương trình đào tạo Thạc sĩ QLNL – ĐH Bách khoa TP. Hồ Chí Minh

7.2. Ngoài nước

- Chương trình đào tạo Thạc sĩ QLNL – University of Texas at Dallat, Hoa Kỳ
- Chương trình đào tạo Thạc sĩ QLNL – New York Institute of Technology, Hoa Kỳ
- Chương trình đào tạo Thạc sĩ QLNL – University of Technology, Malaysia

Q. HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Đinh Văn Châu

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TS. Dương Trung Kiên